

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10

Thời gian thực hiện: 4 tuần

Từ ngày 06 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025

| T<br>T                                 | Mục tiêu giáo dục                                                                                                                                                                                                 | Nội dung giáo dục                                                                                                                                      | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                               | G<br>h<br>i<br>c<br>h<br>ú |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>I. Lĩnh vực phát triển thể chất</b> |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                  |                            |
| 2                                      | <p><i>* Trẻ thực hiện được động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp:</i></p> <p>- Trẻ biết bắt chước một số động tác theo cô: 2 tay giơ cao, hạ xuống; Cúi về phía trước, đứng thẳng người lên; Dang sang 2 bên</p> | <p>- Hô hấp: Thổi bóng</p> <p>- Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống</p> <p>- Bụng: Cúi về phía trước, đứng thẳng người lên</p> <p>- Chân: Dang sang 2 bên</p> | <p><i>* Hoạt động chơi – tập</i></p> <p>- Hô hấp: Thổi bóng</p> <p>- Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống</p> <p>- Bụng: Cúi về phía trước, đứng thẳng người lên</p> <p>- Chân: Dang sang 2 bên</p> <p>- Trò chơi: Quả bóng, tay đẹp</p> |                            |
| 3                                      | <p><i>* Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản và phát triển tổ chức vận động ban đầu;</i></p> <p>- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng</p>                                                    | <p>- Đi theo hướng thẳng</p>                                                                                                                           | <p><i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i></p> <p>- Đi theo hướng thẳng</p> <p>- TCM: Dạo chơi trong nhóm</p>                                                                                                                  |                            |
| 5                                      | <p>- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò chơi bò đến vật chuẩn</p>                                                                                                                                      | <p>- Bò đến vật chuẩn</p>                                                                                                                              | <p><i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i></p> <p>- Bò đến vật chuẩn</p>                                                                                                                                                       |                            |
| 6                                      | <p>- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: Ném bóng qua dây</p>                                                                                                                        | <p>+ Ném bóng qua dây</p>                                                                                                                              | <p><i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i></p> <p>- Ném bóng qua dây</p>                                                                                                                                                       |                            |
| 7                                      | <p><i>* Trẻ thực hiện được các vận động cử động của bàn tay ngón tay:</i></p> <p>Đan ngón tay; gõ, đóng đồ vật...</p>                                                                                             | <p>- Đan ngón tay.</p> <p>- Gõ, đóng đồ vật.</p>                                                                                                       | <p><i>* Hoạt động chơi ở các khu vực chơi</i></p> <p>- Góc vận động: Đóng cọc bàn gỗ, búa bi 3 tầng</p> <p>- Góc HĐVĐV: Luồn dây, kéo thả hình</p> <p>- Trò chơi: Những chú gà con, chơi với chai nhựa</p>                       |                            |

|    |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                 |                                                                                                                                                               |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 10 | <p><i>* Trẻ có một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt;</i></p> <p>- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau: Thịt lợn, thịt gà, cá...</p> | <p>- Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau: Thịt lợn, thịt gà, cá...</p> | <p><i>* Hoạt động ăn, vệ sinh:</i></p> <p>- Tổ chức giờ ăn cho trẻ làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau: Thịt lợn, thịt gà, cá...</p> |  |
| 11 | <p>- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.</p>                                                                                                                                                     | <p>- Làm quen chế độ ngủ 1 giấc.</p>                                                            | <p><i>* Hoạt động ngủ:</i></p> <p>- Tổ chức giờ ngủ cho trẻ: Luyện cho trẻ thói quen ngủ 1 giấc trưa 140 - 150 phút.</p>                                      |  |
| 12 | <p>- Trẻ biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh</p>                                                                                                                            | <p>- Tập một số thói quen vệ sinh tốt:<br/>+ Rửa tay trước khi ăn,</p>                          | <p><i>* Hoạt động vệ sinh</i></p> <p>- Tổ chức cho trẻ làm quen với rửa tay trước khi ăn</p> <p>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định</p>                            |  |
| 15 | <p>- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm (Sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.</p>                                                                        | <p>- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh: Trèo lên ghế, bàn; đẩy bạn ngã...</p> | <p><i>* Hoạt động chơi</i></p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh, hình ảnh minh họa: Trèo lên ghế, bàn; đẩy bạn ngã...</p> <p>- Trò chơi: ai đúng, ai sai</p>         |  |

## II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

|    |                                                                                                                |                                                                                                                 |                                                                                                                                                              |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 18 | <p>- Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.</p>                            | <p>- Tên của một số người gần gũi nhóm lớp.</p>                                                                 | <p><i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i></p> <p>- Nhận biết: Cô giáo của bé</p>                                                                          |  |
| 20 | <p>- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên đồ dùng quen thuộc theo yêu cầu của người lớn: đôi dép, cái mũ, ba lô...</p> | <p>- Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng quen thuộc: đôi dép, cái mũ, ba lô...</p> <p>- Đồ dùng của bản thân.</p> | <p><i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i></p> <p>- Nhận biết: Trò chuyện về đồ dùng cá nhân của trẻ</p> <p>- Trò chơi: Chiếc hộp bí mật, Ai đoán đúng</p> |  |

## III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

|    |                                                                                         |                                                                       |                                                                          |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--|
| 22 | <p><i>Trẻ nghe hiểu lời nói:</i></p> <p>- Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu đơn</p> | <p>- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật quen thuộc: ba lô, đôi dép...</p> | <p><i>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</i></p> <p>- Trò chuyện trong giờ</p> |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--|

|                                                  |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                  | giảm: đi lấy ba lô, cất dép lên giá dép...                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                       | đón, trả trẻ về các đồ dùng của trẻ: Ba lô, quần, áo, mũ, dép...<br>- Xem video bố mẹ và bé chuẩn bị ba lô để đi học                                                                                                                                                      |  |
| 26                                               | - Trẻ có khả năng đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc: đến lớp, chơi với bạn                                               | - Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ: Đến lớp, chơi với bạn<br>- Nghe các bài hát: Tập tầm vông, cò lả<br>+ Nghe bài thơ: Đến lớp, chơi với bạn<br>+ Nghe đồng dao: Tập tầm vông<br>+ Nghe truyện kể đơn giản theo tranh: Bé mai ở nhà | * Hoạt động chơi – tập có chủ định<br>- Thơ: Đến lớp, chơi với bạn<br>- Đồng dao: Tập tầm vông<br>- Nghe hát, nghe nhạc: Tập tầm vông<br>- Trò chơi: Lăn bóng theo nhạc<br>* Hoạt động ngủ<br>- Cho trẻ nghe nhạc dân ca: Cò lả<br>- Kể cho trẻ nghe truyện: Bé Mai ở nhà |  |
| <b>IV. Lĩnh vực phát triển TCKNXH và thẩm mỹ</b> |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 29                                               | * <i>Trẻ biết biểu lộ sự nhận thức về bản thân;</i><br>- Trẻ có khả năng nhận ra bản thân trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong ảnh khi được hỏi).     | - Nhận biết tên gọi, hình ảnh bản thân.                                                                                                                                                                                                               | * Hoạt động chơi – tập<br>- Trò chơi mới: Tìm tranh theo cô<br>- Góc nghệ thuật: Xem tranh, ảnh về cô giáo và các bạn trong lớp, trường mầm non                                                                                                                           |  |
| 30                                               | * <i>Trẻ nhận biết được và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi;</i><br>- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với cô và bạn | - Giao tiếp với cô và bạn.                                                                                                                                                                                                                            | * Hoạt động giao lưu cảm xúc:<br>- Trò chuyện nhắc trẻ chia sẻ đồ chơi với bạn, không tranh giành đồ chơi, không đẩy bạn ngã                                                                                                                                              |  |
| 31                                               | - Trẻ cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh                                                                           | - Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh.                                                                                                                                                                                               | * Hoạt động chơi ở các khu vực chơi<br>- Góc thao tác vai: Bé em, cho em ngủ                                                                                                                                                                                              |  |

|    |                                                                                                                       |                                                                                  |                                                                                                                                                                        |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 33 | <p><i>* Trẻ thực hiện được một số hành vi xã hội đơn giản;</i></p> <p>- Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở.</p> | <p>- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: chào, tạm biệt. Nói từ “ạ”</p> | <p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</p> <p>- Trò chuyện trong giờ đón, trả trẻ: Nhắc trẻ chào cô, bố mẹ khi đến lớp và khi ra về. Cô cho đồ chơi biết khoanh tay: ạ cô</p> |  |
| 34 | <p>- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).</p>               | <p>- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</p>                                           | <p>* Hoạt động chơi ở các khu vực chơi</p> <p>- Góc thao tác vai: Bế em, cho em ngủ</p>                                                                                |  |

Tổng số mục tiêu: 18

**BAN GIÁM HIỆU DUYỆT**



**PHT: Lò Thị Anh Thư**

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**



**Nguyễn Ngọc Hà**